

Số: /KH-UBND

Tuyên Quang, ngày 09 tháng 5 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 244/QĐ-TTg ngày 05/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Ứng dụng công nghệ số trong việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật” trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ Quyết định số 244/QĐ-TTg ngày 05 tháng 02 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Ứng dụng công nghệ số trong việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật”, Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tổ chức quán triệt và thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra trong Đề án “Ứng dụng công nghệ số trong việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật” được phê duyệt kèm theo Quyết định số 244/QĐ-TTg ngày 05/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây viết tắt là Đề án số 244), qua đó góp phần nâng cao chất lượng xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật thống nhất, đồng bộ, công khai, minh bạch, dễ tiếp cận; thúc đẩy, tạo điều kiện thuận lợi để các cá nhân, tổ chức, cơ quan phản ánh, kiến nghị kịp thời, nhanh chóng và giám sát quá trình tiếp nhận, xử lý các quy định pháp luật có mâu thuẫn, chồng chéo, không còn phù hợp; nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp và năng lực phản ứng chính sách của cơ quan, người có thẩm quyền; tăng cường hiệu quả hoạt động rà soát, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật trong giai đoạn hiện nay.

b) Cụ thể hóa mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp đã được đề ra trong Đề án số 244 liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân tỉnh thành các nhiệm vụ cụ thể, giao trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện.

2. Yêu cầu

a) Xác định rõ những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu để cụ thể hóa, triển khai thực hiện có hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã được đề ra tại Đề án số 244 thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân tỉnh, bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, khả thi, hiệu quả.

b) Phân công thực hiện các nhiệm vụ theo đúng chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh.

c) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong quá trình thực hiện để bảo đảm tiến độ, chất lượng.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Xây dựng, ban hành các văn bản

1.1. Xây dựng, ban hành Văn bản triển khai Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp.
- *Cơ quan phối hợp:* Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.
- *Sản phẩm đầu ra:* Văn bản triển khai.
- *Thời gian thực hiện:* Sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành Văn bản chỉ đạo triển khai Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật.

1.2. Xây dựng Quyết định ban hành Quy chế phối hợp trong việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp.
- *Cơ quan phối hợp:* Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; cơ quan, tổ chức liên quan.
- *Sản phẩm đầu ra:* Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế.
- *Thời gian thực hiện:* Sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định ban hành Quy chế phối hợp giữa các bộ, ngành, địa phương và các cơ quan liên quan trong việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật.

2. Thực hiện chuẩn hóa cấu trúc dữ liệu trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- *Sản phẩm đầu ra:* Cấu trúc dữ liệu được chuẩn hóa.
- *Thời gian thực hiện:* Theo hướng dẫn và chỉ đạo của Bộ Tư pháp.

3. Phối hợp với Bộ Tư pháp xây dựng, vận hành thử nghiệm Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- *Sản phẩm đầu ra*: Ứng dụng và website tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật.

- *Thời gian thực hiện*: Theo hướng dẫn và chỉ đạo của Bộ Tư pháp.

4. Thực hiện việc tiếp nhận và xử lý thông tin, phản ánh về quy định pháp luật có mâu thuẫn, chồng chéo, không còn phù hợp trên Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật

- *Cơ quan chủ trì*: Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Công an tỉnh; Bộ chỉ huy quân sự tỉnh; các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- *Cơ quan phối hợp*: Sở Tư pháp; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Sản phẩm đầu ra*: Văn bản trả lời phản ánh, kiến nghị.

- *Thời gian thực hiện*: Từ tháng 06/2025.

5. Hướng dẫn, truyền thông về giá trị và cách thức khai thác, sử dụng Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Sản phẩm đầu ra*: Tài liệu hướng dẫn, truyền thông; các hội thảo, tọa đàm, hội nghị tập huấn.

- *Thời gian thực hiện*: Ngay sau khi Hệ thống vận hành và thường xuyên.

6. Cử công chức tham gia tập huấn khai thác, sử dụng Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật do Bộ Tư pháp tổ chức

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Năm 2025, theo đề nghị của Bộ Tư pháp.

7. Đánh giá tình hình thực hiện việc tiếp nhận và xử lý thông tin, phản ánh về quy định pháp luật trên Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật; tổ chức tổng kết, báo cáo tình hình triển khai, thực hiện Đề án số 244

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Công an tỉnh; Bộ chỉ huy quân sự tỉnh; Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh; các cơ quan, địa phương có liên quan.

- Sản phẩm đầu ra: Báo cáo.
- Thời gian thực hiện: Theo hướng dẫn và đề nghị của Bộ Tư pháp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Công an tỉnh, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức triển khai, thực hiện Đề án số 244 và Kế hoạch này, bảo đảm hiệu quả, đúng yêu cầu và tiến độ; thực hiện các nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật và Kế hoạch này; báo cáo kết quả thực hiện Đề án số 244 và Kế hoạch này khi có yêu cầu.

2. Sở Tài chính

Tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí để triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Đề án số 244 theo Kế hoạch này theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật khác có liên quan.

3. Sở Tư pháp

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Đề án số 244 và Kế hoạch này.

b) Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, tổng kết việc thực hiện Đề án số 244 và Kế hoạch này, báo cáo Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan có thẩm quyền kết quả triển khai, thực hiện Đề án số 244 theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Đề án “*Ứng dụng công nghệ số trong việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật*” trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban TC Tỉnh ủy; Ban NC Tỉnh ủy;
- Ủy ban KT Tỉnh ủy;
- Ban TG&DV Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQ và các TC CT-XH tỉnh;
- VP Tỉnh ủy; VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- HĐND, UBND huyện, thành phố;
- Báo Tuyên Quang, Đài PT&TH tỉnh;
- LĐ VPUBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh (đăng tải);
- Trang TTĐT PBGDPL tỉnh (đăng tải);
- Lưu: VT, NC (Loan).

(Báo cáo)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Việt Phương